TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày: 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải
Các hội thẩm nhân dân
- Ông: Pờ Pó Trừ
- Ông: Lý Ngọc Sáng
- *Thư ký phiên tòa ông*: Lỳ Lò Phạ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa*: Ông Bùi Tống Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại xã Mù Cả, huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/HSST, ngày 4 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-HSST, ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Phùng A Đô - Sinh năm 1981 tại xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: La Hủ; Con ông : Phùng Xá Xè (Đã chết) và con bà Ly Xi Mè - sinh năm 1950; vợ Ly Mò Pe - Sinh năm 1980; Bị cáo có 3 con (Lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007); Có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tiền sự: Không; Nhân thân chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 27/7/2017 đến ngày 30/7/2017 chuyển tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông: Ly Và Hừ - Sinh năm 1993 - Trú tại: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 27/7/2017 Phùng A Đô đi từ ngã ba quán Dim đến bản Nậm Pục thuộc địa phận xã Nậm Khao gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, qua trao đổi Đô mua được 03 (Ba) gói thuốc phiện, 25 viên thuốc cảm giá 320.000 đồng và xin thêm 01 (Một) gói thuốc phiện với người phụ nữ này rồi cất giấu vào túi quần, sau đó Đô đi nhờ xe máy của Ly Và Hừ quay về nhà, khi đến khu vực bản Nậm Khao thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè bắt quả tang và thu giữ 04 (Bốn) gói thuốc phiện, 25 viên

thuốc cảm ký hiệu APC, 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, 01 (Một) chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 27/7/2017 của người giám định tư pháp theo vụ việc - Công an huyện Mường Tè và bản kết luận giám định số: 339/GĐ-KTHS ngày 6/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 04 (Bốn) gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc vật chứng của Phùng A Đô gửi đến giám định có tổng trọng lượng 13,66 gam là thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 40/KSĐT-MT ngày 4 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Phùng A Đô về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng với khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015) tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

- Tuyên bố bị cáo Phùng A Đô phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48/Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị:

- Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (Hai) năm 8 (Tám) tháng đến 3 (Ba) năm 2 (Hai) tháng tù.

- Áp dụng Điều 41/ Bộ luật hình sự và Điều 76/ Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 194/ Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27/7/2017 Phùng A Đô đã có hành vi tàng trữ 13,66 gam thuốc phiện mục đích là để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các quy định có lợi cho người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự năm 2015 thì:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đât, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần xa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam".

Theo hướng dẫn Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ Bộ luật hình sự năm 2015 hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, xét thấy: Mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194/ Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo Phùng A Đô có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/Bộ luật hình sự là "Tái phạm".

Xét tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo: Phùng A Đô có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 02/12, bản thân là người sử dụng chất ma túy, đã bị xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy (Thuốc phiện) của bản thân nên đã phạm tội.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194/ Bộ luật hình sự người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, xét bị cáo Phùng A Đô có điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, không có mục đích lợi nhuận do vậy Hội đồng xét xử miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án là 25 viên thuốc cảm ký hiệu APC, 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện cần tịch thu tiêu hủy, 01 (Một) chiếc điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu SONASAS, số IMEI 352121700504942 đã qua sử dụng cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 41/Bộ luật hình sự và Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phùng A Đô phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7/ BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Phùng A Đô 3 (Ba) năm 2 (Hai) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2017.

- Áp dụng Điều 41/Bộ luật hình sự và Điều 76/Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+. Tịch thu, tiêu hủy 25 viên thuốc cảm ký hiệu APC và 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện của Phùng A Đô.

+. Trả lại 01 (Một) chiếc điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu SONASAS, số IMEI 352121700504942 đã qua sử dụng cho Phùng A Đô - Trú tại: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Áp dụng Điều 99 BLHS; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng A Đô phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THA huyện M.Tè
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ